

NGHỊ QUYẾT

**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh
5 năm 2026-2030 của xã Bình Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BÌNH MINH
KHOÁ VI - KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2026 - 2030 của tỉnh Đồng Nai;

Xét Tờ trình số 63 /TTr-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Bình Minh dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 5 năm 2026-2030 của xã Bình Minh; Báo cáo thẩm tra số 58/BC-BKTNS ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã; Báo cáo thẩm tra số 55 /BC-BVHXXH ngày 19 tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, quản lý, điều hành của chính quyền; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để phát triển kinh tế nhanh, bền vững, xây dựng xã Bình Minh cơ bản đạt tiêu chuẩn đô thị vào cuối nhiệm kỳ, tiến tới trở thành đơn vị hành chính đô thị theo quy hoạch vùng được duyệt. Xây dựng xã Bình Minh phát triển toàn diện, hài hòa giữa kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; trong đó kinh tế là trọng tâm, phát triển con người là trung tâm. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân vững chắc. Xây dựng tổ chức chính quyền trong sạch, vững mạnh; chính quyền kiến tạo, phục vụ nhân dân.

Điều 2. Các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, môi trường và quốc phòng - an ninh

a) Về lĩnh vực kinh tế (05 chỉ tiêu):

- Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hằng năm 11% - 12%.
- Tỷ lệ giải ngân sách vốn đầu tư công 95%.
- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm 13 - 14%.
- Duy trì xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; đến cuối năm 2030 phấn đấu xã đạt các tiêu chuẩn của đô thị.
- Duy trì các sản phẩm đã đạt và phấn đấu xây dựng từ 01 - 02 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP.

b) Về lĩnh vực văn hóa (05 chỉ tiêu):

- Phấn đấu đến năm 2030 xây dựng 100% trường đạt chuẩn quốc gia; 100% các trường đạt chuẩn quốc gia đến thời hạn được tái công nhận; 04 trường đạt chuẩn quốc gia mức 2 (Mầm non: 01, Tiểu học: 02, Trung học cơ sở: 01). Phấn đấu xây dựng mới 01 trường trung học phổ thông.
- Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2030 so với năm 2025 tăng từ 30% - 35%.
- Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030) duy trì mức giảm hằng năm từ 1-1,5%.
- Đến năm 2030 tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 97%; Hằng năm đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã.
- Đến năm 2030, diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 30m²/sản/người. Giai đoạn 2025 - 2030, xây dựng khoảng 120 - 150 căn nhà ở xã hội, nhà ở công nhân.

c) Về lĩnh vực môi trường (02 chỉ tiêu)

- Đến năm 2030, tỷ lệ dân số được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung đạt 75%, tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 100%.
- Hằng năm thu gom, xử lý 100% các loại chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp không nguy hại, chất thải nguy hại và chất thải y tế; vận động người dân thực hiện tốt việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

d) Về lĩnh vực quốc phòng - an ninh (03 chỉ tiêu):

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hằng năm và tổ chức giáo dục kiến thức quốc phòng - an ninh cho 100% các đối tượng theo quy định. Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.
- Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phấn đấu kéo

giảm số vụ về trật tự xã hội, tai nạn giao thông, cháy nổ trên địa bàn theo chỉ tiêu ngành cấp trên giao. Tiếp nhận và xử lý 100% tố giác, tin báo về tội phạm.

- Hằng năm giải quyết đơn khiếu nại của công dân đạt trên 90%; giải quyết đơn tố cáo của công dân đạt 100%.

Điều 3. Nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu:

1. Các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện trong 05 năm 2026-2030:

a) Nhiệm vụ trọng tâm:

-Xây dựng bộ máy chính quyền trong sạch, vững mạnh về mọi mặt..
-Đẩy mạnh tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng; tập trung chuyển đổi số, ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ.

-Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

-Xây dựng và phát triển mạnh mẽ văn hóa, xã hội, con người.

-Tăng cường quốc phòng - an ninh.

b) Triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện các chỉ tiêu:

+ *Về lĩnh vực kinh tế:*

Xây dựng và triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; tận dụng mọi nguồn lực để đầu tư hạ tầng trọng điểm, tăng cường xúc tiến và thu hút đầu tư làm động lực để đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế gắn với nhiệm vụ bảo vệ môi trường, tạo ra nguồn thu lớn cho ngân sách tỉnh nói chung và địa phương nói riêng.

Tăng cường đầu tư hạ tầng kỹ thuật đồng bộ (giao thông, điện, nước, viễn thông) đối với các khu, cụm công nghiệp. Thu hút đầu tư và phối hợp với các chủ đầu tư Khu công nghiệp Hồ Nai và Khu Công Nghiệp Sông Mây để thu hút nhà đầu tư thứ cấp, tạo động lực phát triển.

Ưu tiên đầu tư, nâng cấp đường giao thông nông thôn, thủy lợi nội đồng, hệ thống điện, trường học, nhà văn hóa, trạm y tế .Tăng cường huy động nguồn lực từ ngân sách Nhà nước, vốn xã hội hóa và đóng góp tự nguyện của nhân dân Thực hiện tốt phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, đảm bảo công khai, minh bạch.

Tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng giá trị sản phẩm thương mại, dịch vụ, công nghiệp xây dựng và giảm dần giá trị sản phẩm nông, lâm.

Tiếp tục đầu tư nâng cấp, cải tạo, sửa chữa 02 chợ (Trà Cổ và chợ An Chu) nhằm đảm bảo hoạt động bình thường, đạt chuẩn nông thôn mới. Đẩy mạnh hỗ trợ dịch vụ công nghiệp và các dịch vụ hỗ trợ logistics. Xây dựng kế

hoạch phát triển các loại hình dịch vụ khác để tăng cường phát triển các dịch vụ thiết yếu và chất lượng cao như giáo dục, y tế, vui chơi giải trí, ẩm thực để nâng cao chất lượng sống và thu hút nguồn lao động chất lượng cao.

Tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao gắn với công nghiệp chế biến. Phát triển chăn nuôi quy mô trang trại và an toàn sinh học; xây dựng, hỗ trợ người dân tiếp cận các công nghệ theo tiêu chuẩn chuỗi OCOP nhằm tạo ra các sản phẩm có chất lượng, tăng sức cạnh tranh trên thị trường và hỗ trợ các chủ thể OCOP tham gia tập huấn, trưng bày sản phẩm OCOP. Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra kiểm soát thị trường, xử lý nghiêm theo quy định đối với các vi phạm pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, mua bán.

Tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí nông thôn mới đã đạt (Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2025 về công nhận xã Bắc Sơn cũ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, Quyết định số 2350/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2024 về công nhận xã Bình Minh cũ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao).

Xây dựng nông thôn mới theo hướng nâng cao thu nhập và chất lượng nhằm nâng cao chất lượng, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng các khu dân cư kiểu mẫu theo hướng hiện đại, lấy Nhân dân làm chủ thể trong quá trình triển khai thực hiện.

Tập trung xây dựng, phát triển sản xuất nông nghiệp, khuyến khích phát triển kinh tế hợp tác, kinh tế trang trại, liên kết chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp, tăng cường áp dụng khoa học – kỹ thuật, công nghệ số, mô hình canh tác hữu cơ, nông nghiệp thông minh vào sản xuất.

Tập trung củng cố các Hợp tác xã/Tổ hợp tác: Liên kết và hỗ trợ bồi dưỡng, đào tạo cán bộ quản lý Hợp tác xã; tập huấn kiến thức liên quan đến phát triển Hợp tác xã cho thành viên của Hợp tác xã; từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hợp tác xã trên địa bàn. Xây dựng Kế hoạch phát triển thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân phù hợp với tình hình của địa phương.

Nâng cao chất lượng nhà ở hiện hữu thông qua thúc đẩy áp dụng thực hiện quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy hoạch khi cải tạo và xây dựng lại đối với nhà riêng lẻ, hộ gia đình và cải tạo xây dựng lại nhà chung cư theo dự án đồng bộ, hiện đại.

Phát triển nhà ở xã hội theo dự án có vị trí, quy mô gắn với khu vực tập trung nhiều đối tượng có nhu cầu nhà ở xã hội, tại các quỹ đất phát triển nhà ở xã hội được bố trí trong quy hoạch dự án phát triển đô thị, dự án phát triển nhà nhằm đảm bảo công bằng và tăng khả năng tiếp cận hạ tầng đồng bộ và các dịch vụ xã hội thiết yếu.

Đa dạng hóa nguồn cung nhà ở xã hội thông qua việc bổ sung thêm các hình thức phát triển nhà ở xã hội phù hợp với thực tiễn; các cơ chế ưu đãi về đầu tư, đất đai, tài chính, thuế... trong đó tập trung đẩy mạnh khuyến khích tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia phát triển nhà ở để cho thuê.

+ *Về lĩnh vực văn hóa - xã hội:*

Xây dựng và phát triển mạnh mẽ văn hóa và con người đáp ứng các mục tiêu và nhiệm vụ phát triển trong giai đoạn mới, chú trọng phát triển mạnh mẽ nguồn nhân lực chất lượng cao; quản lý xã hội bền vững. Ưu tiên đầu tư, từng bước hoàn chỉnh mạng lưới trường lớp từ mầm non đến phổ thông, mạng lưới y tế và các thiết chế văn hóa với quy mô hợp lý; kết hợp đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào các lĩnh vực trên, đáp ứng yêu cầu phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa - xã hội; triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về giáo dục; đổi mới quản trị nhà trường theo hướng tinh gọn, hiện đại, minh bạch; đẩy mạnh việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường. Mở rộng quy mô trường, lớp; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị giảng dạy cho các trường công lập theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, khuyến khích tổ chức, cá nhân xây dựng trường tư thục; thực hiện quản lý và cấp phép hoạt động kịp thời cho các nhóm trẻ tư thục nhằm giảm áp lực đối với hệ thống trường mầm non công lập.

Thực hiện có hiệu quả các chương trình hỗ trợ sản xuất, tạo việc làm, giúp người nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững. Tổ chức rà soát, đánh giá đầy đủ nhu cầu hỗ trợ của các hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo trên địa bàn; xác định rõ nguyên nhân nghèo, khả năng phát triển sản xuất của từng hộ để xây dựng phương án hỗ trợ phù hợp, thiết thực. Lồng ghép, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình, dự án, chính sách như: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình xây dựng nông thôn mới, các nguồn vốn tín dụng ưu đãi, quỹ việc làm... để đầu tư hạ tầng, hỗ trợ sản xuất, phát triển sinh kế cho người dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân, đặc biệt là hộ nghèo, hộ cận nghèo, phát huy nội lực, chủ động tham gia các mô hình phát triển kinh tế, sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ; khuyến khích tinh thần tự lực, vươn lên thoát nghèo bền vững. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể (Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên...) triển khai các mô hình hỗ trợ vốn, cây – con giống, tập huấn kỹ thuật sản xuất, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất và tăng thu nhập cho người dân. Tăng cường đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều duy trì mức giảm hàng năm từ 1-1,5%.

Đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang Thông tin điện tử của xã. Quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông; nâng cao chất lượng đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt; xây dựng chính quyền điện tử. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan. Đa dạng hóa hình thức tổ chức và nội dung các hoạt động tuyên truyền.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền theo hướng thường xuyên và liên tục, đa dạng nội dung, đổi mới hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với từng đối tượng, địa bàn nhằm đảm bảo các đối tượng được tiếp cận đầy đủ thông tin, nâng cao nhận thức của mọi người dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của chính sách BHYT; trong đó tập trung tổ chức các hội nghị đối thoại, tư vấn về chế độ chính sách BHYT cho các nhóm đối tượng; đẩy mạnh tuyên truyền về lợi ích của bảo hiểm xã hội tự nguyện. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ những người làm công tác truyền thông, hệ thống đại lý thu, phấn đấu cuối nhiệm kỳ tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế toàn xã đạt trên 97%.

Thực hiện chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên, kịp thời cho các nhóm yếu thế: người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ mồ côi, người đơn thân không nơi nương tựa... Đảm bảo các chế độ cho người có công, thương binh, thân nhân liệt sĩ, bà mẹ Việt Nam anh hùng... theo đúng quy định; xây dựng Kế hoạch, chính sách để sớm triển khai thực hiện các chính sách nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân theo định hướng của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác tôn giáo, dân tộc; xây dựng củng cố mối đoàn kết giữa các tôn giáo và đồng bào các dân tộc nhằm phát huy mạnh mẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

+ Về lĩnh vực môi trường

Ủy ban nhân dân xã đang tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch trên địa bàn. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân đăng ký lắp đặt hệ thống nước sạch trên địa bàn xã nhằm đảm bảo sức khỏe cho bản thân, môi trường; Tổ chức liên hệ, phối hợp các đơn vị (Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai...) để triển khai thực hiện cung cấp nước sạch đến từng hộ dân.

Công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn xã được thực hiện tốt, thường xuyên kiểm tra vệ sinh môi trường tại các cơ sở chăn nuôi; chỉ đạo các đơn vị thu gom rác, đồng thời tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện thu gom rác thải, phân loại rác thải tại nguồn và bỏ rác đúng nơi quy định. Tăng cường tuyên truyền phổ biến các chính sách bảo vệ môi trường nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong nhân dân.

Hoạt động truyền thông, xây dựng lực lượng tuyên truyền viên về phân

loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn: Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, vận động các hộ dân thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn bằng nhiều hình thức khác nhau như phát tờ rơi, treo băng rôn, sử dụng xe cổ động, phát tin/bài trên hệ thống truyền thanh của xã; Cử cán bộ chuyên môn, cán bộ nòng cốt của các hội tham gia tập huấn về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn do cấp tỉnh tổ chức.

Hàng năm tiếp tục xây dựng Kế hoạch về việc thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và chống rác thải nhựa trên địa bàn xã Bình Minh. Trong đó, giao trách nhiệm của các cơ quan đơn vị trong thực hiện triển khai thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn.

Yêu cầu các đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn xã phải thực hiện thu gom rác đảm bảo về tần suất thu gom, trong quá trình thu gom phải đảm bảo vệ sinh môi trường, thùng rác sau khi thu gom được để lại ngay ngắn, không được quăng quật gây mất vệ sinh môi trường và hư hại thùng rác. Trường hợp các đơn vị thu gom rác không đáp ứng yêu cầu thì Ủy ban nhân dân xã sẽ lập biên bản, không khắc phục sẽ tìm đơn vị khác thay thế.

Thường xuyên tổ chức tập huấn, kiểm tra các cơ sở sản xuất có liên quan đến chất thải công nghiệp không nguy hại, chất thải nguy hại và chất thải y tế để thực hiện thu gom, phân loại rác đúng quy định, tránh tình trạng xả thải gây nguy hại cho môi trường; kiên quyết xử lý tình trạng sai phạm trong bảo vệ môi trường.

+ Về lĩnh vực quốc phòng - an ninh:

Triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới. Tăng cường quốc phòng - an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội; kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ quốc phòng - an ninh với nhiệm vụ phát triển kinh tế. Tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, huy động, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, diễn tập bắn đạn thật và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng theo chỉ tiêu kế hoạch đạt mục đích yêu cầu đề ra; Thực hiện tốt quy trình tuyển quân và phân đấu hoàn thành chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm.

Tăng cường công tác đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, đề cao cảnh giác, nắm tình hình, bám địa bàn, nắm chắc tình hình diễn biến tư tưởng của nhân dân, kịp thời phát hiện âm mưu chống phá của các tổ chức, đối tượng; tiếp tục duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, không để bị động, bất ngờ. Xây dựng kế hoạch, phương án ứng phó, xử lý kịp thời các cuộc tuần hành, biểu tình, tụ tập đông người ngay khi có dấu hiệu, không để lây lan, diễn biến phức tạp ... đảm bảo phục vụ cho công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực quốc

phòng - an ninh.

Tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Lãnh đạo cấp trên về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới. Tập trung nắm tình hình, đánh giá, phân tích, đề xuất các chủ trương, giải pháp quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, nhất là đảm bảo an ninh trong công tác tôn giáo. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, văn hoá, xã hội, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước trên địa bàn.

Chủ động xây dựng kế hoạch và các phương án ứng phó với thiên tai, trong đó chú ý các khu vực trọng điểm thường xuyên xảy ra ngập úng hoặc các khu vực có nguy cơ ngập úng, lũ...Nâng cao ý thức phòng chống thiên tai của người dân thông qua công tác tuyên truyền, tập huấn. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi địa bàn để nắm rõ từng khu vực và có phương án xử lý kịp thời khi có thiên tai.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn mô hình tổ chức cơ sở đảng gắn với sắp xếp, xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; lấy sự hài lòng của nhân dân làm thước đo năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo kịp thời, đúng theo quy định; Phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ sở đảng, cơ quan liên quan đảm bảo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với điều kiện của địa phương để tổ chức thực hiện có hiệu quả; thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị nâng cao nhận thức, hiểu biết các quy định, hướng dẫn của Đảng trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết tố cáo; tiếp tục theo dõi, nắm chắc tình hình, dư luận đặt ra để ngăn chặn từ sớm, từ xa, xử lý từ đầu, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn, sai phạm một người trở thành sai phạm của nhiều người, gây hậu quả khó khắc phục...

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến cán bộ, công chức, đảng viên và quần chúng nhân dân thông qua nhiều hình thức như sinh hoạt chi bộ, họp dân, hệ thống loa truyền thanh và niêm yết tại trụ sở; Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến cán bộ, công chức và Nhân dân.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng nhằm phát hiện các hành vi tham nhũng để kịp thời xử lý theo đúng quy định của pháp luật, ngăn chặn các hậu quả do hành vi tham nhũng gây ra.

Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh, đồng bộ nhiều cán bộ sai phạm,

cảnh tỉnh, rắn đe, sàng lọc, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, liêm khiết, năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của kỷ nguyên mới. Giải quyết các thư tồn đọng không kéo dài thời gian, không để phát sinh các điểm nóng, các vụ việc đơn thư, khiếu nại vượt cấp.

2. Các nhiệm vụ đột phá và giải pháp thực hiện trong 05 năm 2026-2030

a. Nhiệm vụ đột phá:

- Đột phá về phát triển kết cấu hạ tầng đô thị.
- Đột phá trong cải cách hành chính và chuyển đổi số.
- Đột phá về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

b. Triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện các chỉ tiêu:

- Tập trung huy động vốn đầu tư phát triển hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ công nghiệp, thương mại dịch vụ. Tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư để phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ. Ưu tiên xây dựng các dịch vụ hỗ trợ công nghiệp, thương mại và logistics nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế của xã theo hướng hiện đại và bền vững.

- Triển khai đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin của xã trong đó có phương án đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống máy chủ; đầu tư nâng cấp các trang thiết bị công nghệ thông tin tại Trung tâm phục vụ hành chính công của xã phục vụ cho việc triển khai hệ thống thông tin thủ tục hành chính trên địa bàn.

- Tập trung chuyển đổi số gắn với cải cách thủ tục hành chính; xây dựng chính quyền số hiện đại, minh bạch, hoạt động hiệu quả. Trọng tâm là phát triển kinh tế số trong sản xuất và kinh doanh; ưu tiên ứng dụng công nghệ số trong lĩnh vực nông nghiệp và các dịch vụ thiết yếu nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

- Thực hiện công bố danh mục thủ tục hành chính áp dụng trên địa bàn xã và cập nhật, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; điều chỉnh quy trình nội bộ, quy trình điện tử, dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn. Thiết lập, công khai đường dây nóng của Trung tâm phục vụ hành chính công để hỗ trợ, hướng dẫn, giải đáp theo thẩm quyền những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thực hiện thủ tục hành chính.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng, hoàn thiện quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã và các bộ phận chuyên môn, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ quy trình. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính; tăng cường kiểm tra chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị. Có hình thức kỷ luật đối với trường hợp vi phạm; thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xếp loại cán bộ, công chức. Kiên quyết xử lý đối với cán bộ, công

chức không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Tập trung đào tạo đội ngũ lao động có tay nghề, kỹ năng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế của địa phương. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn và uy tín đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới giai đoạn 2026-2030.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã căn cứ các chỉ tiêu Nghị quyết xây dựng các nhiệm vụ và giải pháp để tổ chức thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã. Trong quá trình thực hiện khi cần thiết điều chỉnh, Ủy ban nhân dân xã báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân để thống nhất trong điều hành và trình Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp gần nhất.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các Đại biểu Hội đồng nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo luật định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Bình Minh khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026, tại kỳ họp thứ 5 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2025) thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Chánh, Phó Chánh VP. HĐND-UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã (đăng tin);
- Các Trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn xã;
- Trưởng các ấp;
- Lưu: VT, HĐND.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Kim Phước